

# Tìm hiểu chung về vận tải biển

Vận tải biển là một hoạt động sản xuất phi vật chất với những đặc thù riêng. Vận tải biển là giải pháp tiết kiệm nhất so với các phương thức vận chuyển khác.

## CHƯƠNG I KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN

### 1. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật của vận tải đường biển.

- \* Vận tải đường biển có thể phục vụ chuyên chở tất cả các loại hàng hoá trong buôn bán quốc tế.
- \* Các tuyến đường vận tải trên biển hầu hết là những tuyến đường giao thông tự nhiên.
- \* Năng lực chuyên chở của phương tiện vận tải đường biển rất lớn không bị hạn chế bởi các điều kiện như phương tiện của các phương thức vận tải khác.
- \* Vận tải đường biển phụ thuộc rất nhiều vào điều kiện thời tiết.
- \* Tốc độ của tàu biển còn thấp, thời gian hành trình bị kéo dài.
- \* Ưu điểm nổi bật của vận tải đường biển là giá thành thấp cho nên phù hợp với những loại hàng hoá có khối lượng lớn, cự ly xa và không yêu cầu thời gian giao hàng nhanh.

### 2. Tác động của vận tải đường biển đối với buôn bán quốc tế.

- \* Vận tải đường biển là yếu tố không tách rời buôn bán quốc tế
- \* Vận tải đường biển thúc đẩy buôn bán quốc tế phát triển
- \* Vận tải đường biển phát triển góp phần làm thay đổi cơ cấu hàng hoá và cơ cấu thị trường trong buôn bán quốc tế.
- \* Vận tải đường biển tác động tới cán cân thanh toán quốc tế.

### 3. Cơ sở vật chất kỹ thuật của vận tải đường biển

- \* Các tuyến đường biển: Là các tuyến đường nối hai hay nhiều cảng với nhau trên đó tàu biển hoạt động chở khách hoặc hàng hoá
- \* Cảng biển: Là nơi ra vào neo đậu của tàu biển, là nơi phục vụ tàu và hàng hoá trên tàu và là đầu mối giao thông quan trọng của một quốc gia có biển.
- \* Phương tiện vận chuyển

Phương tiện vận tải biển chủ yếu là tàu biển, tàu biển có hai loại: tàu buôn và tàu quân sự.

- Tàu buôn là những tàu biển được dùng vào mục đích kinh tế trong hàng hải. Tàu chở hàng là một loại tàu buôn chiếm tỷ lệ cao nhất trong đội tàu buôn.
- Tàu quân sự là những tàu được trang bị khí tài phục vụ cho mục đích quân sự.

## CHƯƠNG II

### CÁC PHƯƠNG THỨC VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA BẰNG ĐƯỜNG BIỂN

#### A. THUÊ TÀU VẬN CHUYỂN

##### I. PHƯƠNG THỨC THUÊ TÀU CHỢ

Trong hàng hải quốc tế có hai hình thức thuê tàu phổ biến.

- + Phương thức thuê tàu chợ (*liner charter*)
- + Phương thức thuê tàu chuyến (*voyage charter*)

##### 1. Khái niệm và đặc điểm của tàu chợ

###### a. Khái niệm tàu chợ

Tàu chợ là tàu chạy thường xuyên trên một tuyến đường nhất định, ghé qua những cảng nhất định theo một lịch trình định trước. Tàu chợ hoạt động trên tuyến đường nhất định nên người ta còn gọi là tầu định tuyến. Lịch chạy tàu thường được các hãng tàu công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để phục vụ khách hàng.

#### **b. Đặc điểm tàu chợ**

Căn cứ vào hoạt động của tàu chợ, chúng ta có thể rút ra những đặc điểm cơ bản của tàu chợ như sau:

- \* Tàu chợ thường chở hàng bách hoá có khối lượng nhỏ.
- \* Cấu tạo của tàu chợ phức tạp hơn các loại tàu khác.
- \* Điều kiện chuyên chở do các hãng tàu quy định và in sẵn trên vận đơn đường biển để phát hành cho người gửi hàng.

### **2. Phương thức thuê tàu chợ**

#### **a. Khái niệm về thuê tàu chợ**

Thuê tàu chợ hay người ta còn gọi là lưu cước tàu chợ (**liner booking note**). Thuê tàu chợ là chủ hàng (**shipper**) trực tiếp hay thông qua người môi giới (broker) yêu cầu chủ tàu (**ship owner**) giành cho mình thuê một phần chiếc tàu để chuyên chở hàng hoá từ cảng này đến cảng khác. Mối quan hệ giữa người thuê với người cho thuê trong phương thức thuê tàu chợ được điều chỉnh bằng một chứng từ được gọi là vận đơn đường biển. Nội dung của vận đơn đường biển do hãng tàu quy định sẵn

#### **b. Trình tự các bước tiến hành thuê tàu chợ**

Quy trình thuê tàu chợ có thể khái quát thành các bước cụ thể như sau:

- + **Bước 1:** Chủ hàng thông qua người môi giới, nhờ người môi giới **tìm** tàu hỏi tàu để vận chuyển hàng hoá cho mình.
- + **Bước 2:** Người môi giới chào tàu hỏi tàu bằng việc gửi giấy lưu cước tàu chợ (liner booking note) Giấy lưu cước thường được in sẵn thành mẫu, trên đó có các thông tin cần thiết để người ta điền vào khi sử dụng, việc lưu cước tàu chợ có thể cho một lô hàng lẻ và cũng có thể cho một lô hàng lớn thường xuyên được gửi. Chủ hàng có thể lưu cước cho cả quý, cả năm bằng một hợp đồng lưu cước với hãng tàu.
- + **Bước 3:** Người môi giới với chủ tàu thoả thuận một số điều khoản chủ yếu trong xếp dỡ và vận chuyển.
- + **Bước 4:** Người môi giới thông báo cho chủ hàng kết quả lưu cước với chủ tàu.
- + **Bước 5:** Chủ hàng đón lịch tàu để vận chuyển hàng hoá ra cảng giao cho tàu.
- + **Bước 6:** Sau khi hàng hoá đã được xếp lên tàu, chủ tàu hay đại diện của chủ tàu sẽ cấp cho chủ hàng một bộ vận đơn theo yêu cầu của chủ hàng.

Qua các bước tiến hành thuê tàu chợ chúng ta thấy người ta không ký hợp đồng thuê tàu. Khi chủ hàng có nhu cầu gửi hàng bằng tàu chợ chỉ cần thể hiện trên giấy lưu cước với hãng tàu và khi hãng tàu đồng ý nhận hàng để chở thì khi nhận hàng, hãng tàu sẽ phát hành vận đơn cho người gửi hàng. Vận đơn khi đã phát hành nghĩa là chủ tàu có trách nhiệm thực hiện việc vận chuyển lô hàng.

## **II. PHƯƠNG THỨC THUÊ TÀU CHUYỂN**

### **1. Khái niệm và đặc điểm của tàu chuyển**

#### **a. Khái niệm tàu chuyển**

Tàu chuyển là tàu không chạy thường xuyên trên một tuyến đường nhất định, không ghé qua những cảng nhất định và không theo một lịch trình định trước.

#### **b. Đặc điểm của tàu chuyển**

Căn cứ vào hoạt động của tàu chuyển, chúng ta có thể rút ra những đặc điểm của tàu chuyển như sau:

- \* Đối tượng chuyên chở của tàu chuyển: Tàu chuyển thường chuyên chở những loại hàng có khối lượng lớn, tính chất của hàng hoá chuyên chở tương đối thuần nhất và thường chở đầy tàu.

\* Tàu vận chuyển: Tàu vận chuyển theo phương thức chuyển thường có cấu tạo một boong, miệng hầm lớn để thuận tiện cho việc bốc hàng.

\* Điều kiện chuyên chở: Khác với tàu chợ, đối với tàu chuyển, điều kiện chuyên chở, cước phí, chi phí dỡ hàng hoá lên xuống .... được quy định cụ thể trong hợp đồng thuê tàu do người thuê và người cho thuê thoả thuận.

\* Cước phí: Cước tàu chuyển khác với cước tàu chợ, cước tàu chuyển do người thuê và người cho thuê thoả thuận đưa vào hợp đồng, nó có thể bao gồm cả chi phí xếp dỡ hoặc không tùy quy định. Cước tàu chuyển thường biến động hơn cước tàu chợ

\* Thị trường tàu chuyển: Thị trường tàu chuyển thường được người ta chia ra làm các thị trường khu vực căn cứ vào phạm vi hoạt động của tàu.

## 2. Phương thức thuê tàu chuyển

### a. Khái niệm phương thức thuê tàu chuyển:

Thuê tàu chuyển (**Voyage**) là chủ tàu (**Ship-owner**) cho người thuê tàu (**Charterer**) thuê toàn bộ hay một phần chiếc tàu để chuyên chở hàng hóa từ cảng này đến cảng khác. Trong phương thức thuê tàu chuyển, mối quan hệ giữa người thuê tàu (chủ hàng) với người cho thuê tàu (chủ tàu) được điều chỉnh bằng một văn bản gọi là hợp đồng thuê tàu chuyển (**Voyage charter party**) viết tắt là **C/P**. Hợp đồng thuê tàu do hai bên thoả thuận ký kết.

### b. Trình tự các bước tiến hành thuê tàu chuyển

Thuê tàu chuyển có thể chia ra thành sáu bước như sau:

+ **Bước 1:** Người thuê tàu thông qua người môi giới (**Broker**) yêu cầu thuê tàu để vận chuyển hàng hoá cho mình.

Ở bước này người thuê tàu phải cung cấp cho người môi giới tất cả các thông tin về hàng hoá như: tên hàng, bao bì đóng gói, số lượng hàng, hành trình của hàng.... để người môi giới có cơ sở tìm tàu.

+ **Bước 2:** Người môi giới chào hỏi tàu

Trên cơ sở những thông tin về hàng hoá do người thuê tàu cung cấp, người môi giới sẽ tìm tàu, chào tàu thuê cho phù hợp với nhu cầu chuyên chở hàng hoá.

+ **Bước 3:** Người môi giới đàm phán với chủ tàu

Sau khi chào hỏi tàu, chủ tàu và người môi giới sẽ đàm phán với nhau tất cả các điều khoản của hợp đồng thuê tàu như điều kiện chuyên chở, cước phí, chi xếp dỡ....

+ **Bước 4:** Người môi giới thông báo kết quả đàm phán với người thuê tàu:

Sau khi có kết quả đàm phán với chủ tàu, người môi giới sẽ thông báo kết quả đàm phán cho người thuê tàu để người thuê tàu biết và chuẩn bị cho việc ký kết hợp đồng thuê tàu.

+ **Bước 5:** Người thuê tàu với chủ tàu ký kết hợp đồng

Trước khi ký kết hợp đồng người thuê tàu phải rà soát lại toàn bộ các điều khoản của hợp đồng. Hai bên sẽ gạch bỏ hoặc bổ sung những điều đã thoả thuận cho phù hợp vì thuê tàu chuyển, hợp đồng mẫu mới chỉ nêu những nét chung.

+ **Bước 6:** Thực hiện hợp đồng

Sau khi hợp đồng đã được ký kết, hợp đồng thuê tàu sẽ được thực hiện

Người thuê tàu vận chuyển hàng hoá ra cảng để xếp lên tàu. Khi hàng hoá đã được xếp lên tàu, chủ tàu hoặc đại lý của tàu sẽ cấp vận đơn cho người thuê tàu, vận đơn này được gọi là vận đơn theo hợp đồng thuê tàu (**bill of lading to charter party**).

## III. PHƯƠNG THỨC THUÊ TÀU ĐỊNH HẠN

### 1. Khái niệm phương thức thuê tàu định hạn:

Thuê tàu định hạn (**Time Charter**) là chủ tàu (**Ship-owner**) cho người thuê tàu (**Charterer**) thuê toàn bộ con tàu để chuyên chở hàng hóa trong một khoảng thời gian và trong một hoặc nhiều vùng khai thác nhất định, tàu cho thuê định hạn thì chủ tàu mất quyền kiểm soát trong việc điều động và khai thác hàng hóa nhưng vẫn trực tiếp quản lý và trả lương cho đội thuyền viên. Trong phương thức thuê tàu định hạn, mối quan hệ giữa người thuê tàu với người chủ tàu được điều chỉnh bằng một văn bản gọi là hợp đồng thuê tàu định hạn (**Time charter**) viết tắt là **T/C**.

## 2. Trình tự các bước tiến hành thuê tàu chuyển

Thuê tàu định hạn có thể chia ra thành sáu bước như sau:

+ **Bước 1:** Người thuê tàu thông qua người môi giới (**Broker**) yêu cầu thuê tàu để khai thác trên vùng nào đó.

Ở bước này người thuê tàu phải cung cấp cho người môi giới tất cả các thông tin **về** loại tàu, kích cỡ, tiêu chuẩn kỹ thuật, hàng hóa dự kiến vận chuyển, vùng khai thác, ... để người môi giới có cơ sở **tìm** tàu.

+ **Bước 2:** Người môi giới chào hỏi tàu

Trên cơ sở những thông tin **về** tàu và vùng khai thác do người thuê tàu cung cấp, người môi giới sẽ **tìm** tàu, chào tàu thuê cho phù hợp với nhu cầu của người thuê tàu.

+ **Bước 3:** Người môi giới đàm phán với chủ tàu

Sau khi chào hỏi tàu, chủ tàu và người môi giới sẽ đàm phán với nhau tất cả các điều khoản của hợp đồng thuê tàu như trang bị kỹ thuật, việc sửa chữa, mức tiêu hao nhiên liệu, mức cước phí/ngày tàu, thời gian thuê, nơi giao nhận tàu, vùng khai thác, tình trạng thuyền viên,...

+ **Bước 4:** Người môi giới thông báo kết quả đàm phán với người thuê tàu:

Sau khi có kết quả đàm phán với chủ tàu, người môi giới sẽ thông báo kết quả đàm phán cho người thuê tàu để người thuê tàu biết và chuẩn bị cho việc ký kết hợp đồng thuê tàu.

+ **Bước 5:** Người thuê tàu với chủ tàu ký kết hợp đồng

Trước khi ký kết hợp đồng người thuê tàu phải rà soát lại toàn bộ các điều khoản của hợp đồng.

+ **Bước 6:** Thực hiện hợp đồng

Sau khi hợp đồng đã được ký kết, hợp đồng thuê tàu sẽ được thực hiện

## IV. PHƯƠNG THỨC THUÊ TÀU TRẦN

### 1. Khái niệm phương thức thuê tàu trần:

Thuê tàu trần (Bareboard Charter) là chủ tàu (**Ship-owner**) cho người thuê tàu (**Charterer**) thuê toàn bộ con tàu để chuyên chở hàng hóa trong một khoảng thời gian và trong một hoặc nhiều vùng khai thác nhất định, cho thuê tàu trần thì chủ tàu mất quyền kiểm soát trong suốt thời gian cho thuê bao gồm việc điều động và khai thác hàng hóa cũng như điều động, trả lương thuyền viên. Trong phương thức thuê tàu trần, mối quan hệ giữa người thuê tàu với người chủ tàu được điều chỉnh bằng một văn bản gọi là hợp đồng thuê tàu trần (**Bareboard charter**) viết tắt là B/C.

### 2. Trình tự các bước tiến hành thuê tàu chuyển

Thuê tàu trần có thể chia ra thành sáu bước như sau:

+ **Bước 1:** Người thuê tàu thông qua người môi giới (**Broker**) yêu cầu thuê tàu để khai thác trên vùng nào đó.

Ở bước này người thuê tàu phải cung cấp cho người môi giới tất cả các thông tin **về** loại tàu, kích cỡ, tiêu chuẩn kỹ thuật, hàng hóa dự kiến vận chuyển, vùng khai thác, ... để người môi giới có cơ sở **tìm** tàu.

+ **Bước 2:** Người môi giới chào hỏi tàu

Trên cơ sở những thông tin **về** tàu và vùng khai thác do người thuê tàu cung cấp, người môi giới sẽ **tìm** tàu, chào tàu thuê cho phù hợp với nhu cầu của người thuê tàu.

+ **Bước 3:** Người môi giới đàm phán với chủ tàu

Sau khi chào hỏi tàu, chủ tàu và người môi giới sẽ đàm phán với nhau tất cả các điều khoản của hợp đồng thuê tàu như trang bị kỹ thuật, việc sửa chữa, mức tiêu hao nhiên liệu, mức cước phí/ngày tàu, thời gian thuê, nơi giao nhận tàu, vùng khai thác, ...

+ **Bước 4:** Người môi giới thông báo kết quả đàm phán với người thuê tàu:

Sau khi có kết quả đàm phán với chủ tàu, người môi giới sẽ thông báo kết quả đàm phán cho người thuê tàu để người thuê tàu biết và chuẩn bị cho việc ký kết hợp đồng thuê tàu.

+ **Bước 5:** Người thuê tàu với chủ tàu ký kết hợp đồng

Trước khi ký kết hợp đồng người thuê tàu phải rà soát lại toàn bộ các điều khoản của hợp đồng.

+ **Bước 6:** Thực hiện hợp đồng

Sau khi hợp đồng đã được ký kết, hợp đồng thuê tàu sẽ được thực hiện

## **B. PHƯƠNG PHÁP GỬI HÀNG BẰNG CONTAINER**

Gửi hàng bằng **container** khác với phương pháp gửi hàng truyền thống. Trong gửi hàng bằng **container** có ba cách gửi hàng:

### **1 - Gửi hàng nguyên container (FCL - Full container load)**

Các hãng tàu chợ định nghĩa thuật ngữ FCL như sau:

FCL là xếp hàng nguyên **container**, người gửi hàng và người nhận hàng chịu trách nhiệm đóng gói hàng và dỡ hàng khỏi **container**. Khi người gửi hàng có khối lượng hàng đồng nhất đủ để chứa đầy một **container** hoặc nhiều **container**, người ta thuê một hoặc nhiều **container** để gửi hàng.

### **2 - Gửi hàng lẻ (LCL- Less than container load)**

LCL là những lô hàng đóng chung trong một **container** mà người gom hàng (người chuyên chở hoặc người giao nhận) phải chịu trách nhiệm đóng hàng và dỡ hàng vào - ra **container**. Khi gửi hàng, nếu hàng không đủ để đóng nguyên một **container**, chủ hàng có thể gửi hàng theo phương pháp hàng lẻ. Người kinh doanh chuyên chở hàng lẻ gọi là người gom hàng (**consolidator**) sẽ tập hợp những lô hàng lẻ của nhiều chủ, tiến hành sắp xếp, phân loại, kết hợp các lô hàng lẻ đóng vào **container**, niêm phong kẹp chì theo quy chế xuất khẩu và làm thủ tục hải quan, bốc **container** từ bãi chứa cảng gửi xuống tàu chở đi, dỡ **container** lên bãi chứa cảng đích và giao cho người nhận hàng lẻ.

### **3 - Gửi hàng kết hợp (FCL/LCL - LCL/FCL)**

Phương pháp gửi hàng này là sự kết hợp của phương pháp FCL và LCL. Tùy theo điều kiện cụ thể, chủ hàng có thể thỏa thuận với người chuyên chở để áp dụng phương pháp gửi hàng kết hợp.

Phương pháp gửi hàng kết hợp có thể là:

- Gửi nguyên, giao lẻ (FCL/LCL)
- Gửi lẻ, giao nguyên (LCL/FCL)

Khi giao hàng bằng phương pháp kết hợp, trách nhiệm của chủ hàng và người chuyên chở cũng có sự thay đổi phù hợp. Ví dụ: Gửi nguyên, giao lẻ (FCL/LCL) thì trách nhiệm của chủ gửi và người chuyên chở khi gửi như là phương pháp gửi nguyên nhưng khi nhận, trách nhiệm của chủ nhận và người chuyên chở như phương pháp gửi hàng lẻ.